

## Essence Easy Ceiling(VN)

### Mô tả sản phẩm

#### Loại

**Essence Easy Ceiling** là loại sơn nhũ tương gốc acrylic cải tiến được phát triển đặc biệt cho trần nhà. Công thức đặc biệt này với tính năng chống bắn/nảy sơn và ngăn ngừa hiện tượng chảy sơn, cho phép thi công nhanh chóng và dễ dàng với ít tốn công hơn trên bề mặt trần. Đi kèm với khả năng che phủ tốt để che lấp các khuyết điểm trên bề mặt trần và độ trắng hoàn hảo cho bề mặt hoàn thiện trắng mờ lý tưởng.

#### Đặc điểm và lợi ích

Chống bắn/nảy sơn - Ngăn chặn bắn/nảy và chảy sơn. Việc thi công sơn bề mặt trần được thực hiện dễ dàng, nhanh chóng và thuận lợi.

Khả năng che phủ bề mặt tốt - Độ phủ tốt để có thể che lấp đi những khiếm khuyết trên bề mặt trần

Bề mặt trắng hoàn hảo - Mang lại bề mặt màu trắng mờ lý tưởng cho trần nhà

Chống nấm mốc - Ngăn chặn sự phát triển của nấm mốc.

Nhẹ mùi - Mùi sơn nhẹ trong và cả sau khi sơn giúp cho dễ dàng đưa vào sử dụng trong thời gian ngắn hơn.

VOC thấp - Có lượng hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC) thấp và đạt các tiêu chuẩn về sơn "xanh" của các cơ quan nội địa và quốc tế.

Công thức không chứa các chất gây hại - Không chứa hóa chất độc hại và ô nhiễm như APEO, formaldehyde và kim loại nặng.

#### Đề nghị sử dụng

Phù hợp cho thi công trần nội thất, thích hợp cho các công trình mới và sơn lại

#### Chất nền vật sơn

Sử dụng trên bề mặt bê tông, hồ vữa, tường xây, gạch và các tấm vách ngăn mềm.

### Thông số sản phẩm

|                          |                                                                    |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <b>Kích cỡ đóng gói</b>  | Kích cỡ đóng gói mỗi nước có thể khác nhau tùy theo yêu cầu riêng. |
| <b>Màu sắc</b>           | Trắng                                                              |
| <b>Thể tích chất rắn</b> | 30 ± 2 theo thể tích%                                              |

### Dữ liệu thi công

#### Ghi chú

Vận chuyển, sử dụng cẩn thận. Khuấy đều trước khi sử dụng.

#### Phương pháp thi công

Thi công bằng cọ/chổi tay, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

#### Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

|               |              |
|---------------|--------------|
| <b>Cỡ béc</b> | 0.021-0.027" |
|---------------|--------------|

# Bảng thông số kỹ thuật

## Essence Easy Ceiling(VN)



**Góc phun** 65–80°  
**Áp lực tại đầu súng phun** 140–190 kg/cm<sup>2</sup> (2.100 psi)

### Định mức phủ cho mỗi lớp

**Lý thuyết** 11 m<sup>2</sup>/l - 8 m<sup>2</sup>/l

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v...

### Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

**Ướt** 83 μm - 111 μm  
**Khô** 30 μm - 40 μm

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

### Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

### Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

### Điều kiện trong quá trình thi công

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10 °C và ít nhất phải lớn hơn 3 °C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

### Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp. Các số liệu đưa ra dưới đây dựa trên các điều kiện sau:

Thông gió tốt (ngoài trời hay có sự dịch chuyển tự do của không khí)

Chiều dày tiêu biểu

Một lớp trên bề mặt chưa xử lý.

Các thông số trên chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học.

1. Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.
2. Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.
3. Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

### Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

**Độ ẩm tương đối (RH) 50%**

| <b>Nhiệt độ bề mặt</b>              | 10 °C | 23 °C | 40 °C |
|-------------------------------------|-------|-------|-------|
| <b>Khô bề mặt</b>                   | 2 h   | 1 h   | 0.5 h |
| <b>Khô cứng</b>                     | 8 h   | 6 h   | 4 h   |
| <b>Khô để sơn lớp kế, tối thiểu</b> | 4 h   | 2 h   | 1 h   |

## Hướng dẫn sử dụng

### Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và vữa/xi măng thừa v.v... Đối với bề mặt bẩn và bị phan hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

### Hệ sơn tiêu biểu

#### Lớp lót

Jotun Essence Sơn Lót Chống Kiềm : 1 lớp

#### Lớp phủ hoàn thiện

Essence Easy Ceiling : 2 lớp

### Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

## Chứng chỉ

Hợp chuẩn với Nhân xanh Singapore và Viện vật liệu xây dựng Việt nam (VIBM).

## Chứng chỉ kiểm nghiệm

% thể tích chất rắn được đo theo tiêu chuẩn ISO 3233:1998 (E).

Thử nghiệm khả năng chống nấm mốc theo SS 150 : 1998 (Phụ lục C: Thử nghiệm chống nấm mốc)

## Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.

Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.

Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.

Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.

Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.

Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

## Trường hợp miễn trừ

## Bảng thông số kỹ thuật

### Essence Easy Ceiling(VN)



Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.